

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YÊN CHÂU
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 21/2025/HS-ST
Ngày 24-02-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hà Chí Thanh, ông Đỗ Tiến Hiệt.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu tham gia phiên tòa:
Bà Phạm Thanh Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 26/2025/TLST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 10/02/2025, đối với bị cáo:

Hà Văn T, tên gọi khác: Không, sinh 1991 tại huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản Hin Thuội, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: trồng trọt; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; đảng phái, đoàn thể: Không; con ông Hà Văn Hoàn và bà Lương Thị T; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Bản án số 65/2023/HSST ngày 21/4/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt Hà Văn T 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 03/5/2024 Hà Văn T đã chấp hành xong án phạt tù và án phí HSST (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không có. Nhân thân: Ngày 05/6/2017 TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T, thời hạn 24 tháng, đến ngày 05/6/2019 Hà Văn T đã chấp hành xong (đã được xóa tiền sự); Ngày 03/01/2020 TAND huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Hà Văn T, thời hạn 24 tháng, đến ngày 03/01/2022 Hà Văn T đã chấp hành xong (đã được xóa tiền sự).

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Yên Châu từ ngày 04/9/2024 đến nay, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Hoàng Văn H, sinh 2001, trú tại bản Phương Quỳnh, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Nguyễn Văn H, sinh năm 1988, trú tại bản Chiềng Hưng, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Phan Đắc C, sinh năm 1965, trú tại bản Chiềng Hưng, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La, vắng mặt.

Lường Thị T, sinh năm 1962, trú tại Bản Hin Thuội, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ ngày 04/9/2024, Hà Văn T vay được số tiền 300.000 đồng của bà Lường Thị T, sinh năm: 1962 trú tại bản Hin Thuội, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn (*mẹ ruột của T*) một mình đi bộ đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La để tìm mua ma túy. Khi đến nơi, T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi, T đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T cất giấu vào trong người mang về nhà mục đích để bản thân sử dụng và có ai hỏi thì bán kiếm lời. Đến khoảng 09 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì có Hoàng Văn H, sinh năm 2001, trú tại bản Phương Quỳnh, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La đến hỏi mua ma túy. Qua trao đổi, T đã bán toàn bộ gói ma túy vừa mua được cho Hoàng Văn H với giá 300.000 đồng. Hiệp trả cho T 500.000 đồng, trong đó có 200.000 đồng dùng để chuộc lại chiếc đồng hồ đeo tay mà Hiệp đã dùng để trao đổi mua ma túy với Hà Văn T trước đó (*ngày 03/9/2024*). Số tiền có được, T đã trả cho bà Lường Thị T 300.000 đồng, số còn lại đã dùng mua ma túy sử dụng và bán kiếm lời.

Sau khi mua được ma túy, Hoàng Văn H cất vào trong túi quần phía trước bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà mục đích để bản thân sử dụng dần. Khi Hiệp về đến bản Phương Quỳnh, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu kiểm tra. Quá trình kiểm tra, Hoàng Văn H đã tự giác đưa gói ma túy ra giao nộp cho tổ công tác và khai nhận rõ diễn biến hành vi vi phạm, nguồn gốc số ma túy của Hiệp như đã nêu trên. Căn cứ vào hành vi vi phạm của Hoàng Văn H, tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng, tạm giữ của Hiệp 01 chiếc đồng hồ đeo tay dây kim loại màu trắng, đồng thời dẫn giải Hiệp về cơ quan CSĐT-Công an huyện Yên Châu để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 04/9/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu cùng Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành cân tịnh xác định khối lượng số vật chứng nghi là ma túy thu giữ của

Hoàng Văn H 0,013 gam, lấy toàn bộ làm mẫu giám định ký hiệu T bàn giao cho Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La giám định chất ma túy, loại ma túy. Tại Kết luận giám định số: 1798 ngày 06/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là ma túy; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,013 gam; Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 0,013 gam; loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định*”.

Hoàng Văn H cất giấu 0,013 gam Heroine mục đích để sử dụng, khối lượng dưới mức tối thiểu quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Hoàng Văn H chưa có tiền án, tiền sự nên hành vi không đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Ngày 04/9/2024 Công an huyện Yên Châu ra Quyết định trả tự do; ngày 27/12/2024 ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Mở rộng điều tra, ngày 04/9/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp, quyết định tạm giữ, Lệnh bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn T. Đồng thời ra lệnh và tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hà Văn T, thu giữ trong người của T số tiền 200.000 đồng do bán ma túy mà có. Tại Kết luận giám định số: 1001/KL- KTHS ngày 03/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *Số tiền gửi giám định là tiền thật. Hoàn lại toàn bộ đối tượng gửi giám định*.

Ngoài hành vi phạm tội bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Văn H vào ngày 04/9/2024, quá trình điều tra xác định Hà Văn T còn nhiều lần thực hiện hành vi bán trái phép chất ma túy, cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 06 giờ sáng ngày 01/9/2024 Hà Văn T mang theo số tiền 100.000 đồng một mình đi bộ từ nhà đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La tìm mua ma túy. Đến nơi, T gặp một người phụ nữ mặc trang phục dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi, T đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T lấy ra một ít sử dụng bằng hình thức đốt, hít khói vào cơ thể, số còn lại T gói lại như ban đầu, cất giấu vào trong người rồi đi bộ về nhà mục đích để bản thân sử dụng và có ai hỏi thì bán kiếm lời. Đến khoảng 06 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đang ở nhà thì Nguyễn Văn H, sinh năm 1988, trú tại bản Chiềng Hưng, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La gọi điện thoại từ số thuê bao 098.8711.384 đến số thuê bao 035.6810.121 của T hỏi mua ma túy. T đồng ý và hẹn Huỳnh đến đường dân sinh gần nhà T. Đến khoảng 06 giờ 45 phút cùng ngày, khi gặp nhau T đã bán cho Huỳnh 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Đối với số ma túy trên Huỳnh đã sử dụng hết.

Ngày 11 tháng 9 năm 2024, bà Lường Thị T đã tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO, số IMEI 1: 866816052653963, số IMEI 2: 866816052653971 bên trong có lắp sim số thuê bao 035.6810.121 và 033.6702.519. Kết quả kiểm tra điện thoại cho thấy có việc liên lạc giữa T và

Huỳnh như lời khai nhận của bị can Huỳnh. Kết quả xét nghiệm ngày 04/9/2024 xác định trong cơ thể Nguyễn Văn H dương tính với chất ma túy. Ngày 27/12/2024, Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 03/9/2024, Hà Văn T mang theo số tiền 200.000 đồng (*tiền bán ma túy cho Huỳnh vào ngày 01/9/2024*) một mình đi bộ từ nhà đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi, T đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T lấy ra một ít sử dụng bằng hình thức đốt, hít khói vào cơ thể, số còn lại T gói lại như ban đầu, cất vào trong người rồi đi bộ về nhà mục đích để bản thân sử dụng và có ai hỏi thì bán kiếm lời. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà thì có Hoàng Văn H (*bị bắt quả tang ngày 04/9/2024*), đến hỏi mua ma túy. Qua trao đổi, T đã bán toàn bộ số ma túy còn lại cho Hoàng Văn H với giá 200.000 đồng, Hiệp trả tiền sau và có để lại chiếc đồng hồ đeo tay cho T để làm tin (*Hiệp trả tiền và lấy lại đồng hồ vào ngày 04/9/2024*). Kết quả xét nghiệm ngày 04/9/2024 xác định trong cơ thể Hoàng Văn H dương tính với chất ma túy. Ngày 27/12/2024, Công an huyện Yên Châu đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hoàng Văn H về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định.

Vụ thứ ba: Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 04/9/2024, Hà Văn T mang theo số tiền 200.000 đồng (*tiền bán ma túy cho Hiệp sáng ngày 04/9/2024*) một mình đi bộ từ nhà đến bản Nong Mòn, xã Cò Nòi tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến nơi, T gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết. Qua trao đổi, T đã hỏi và mua được của người phụ nữ đó 01 gói Heroine bên ngoài gói bằng mảnh nilon màu trắng với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, T lấy ra một ít sử dụng bằng hình thức đốt, hít khói vào cơ thể, số còn lại T gói lại như ban đầu, cất vào trong người rồi đi bộ về nhà mục đích để bản thân sử dụng và có ai hỏi thì bán kiếm lời. Đến khoảng 13 giờ 25 phút cùng ngày 04/9/2024, khi về đến địa phận tiểu khu Thống Nhất, xã Cò Nòi, huyện Mai Sơn thì T gặp Phan Đắc C, sinh năm 1965, trú tại bản Chiềng Hưng, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La. Qua trao đổi, T đã bán toàn bộ số ma túy còn lại cho Phan Đắc C với giá 200.000 đồng. Số tiền này đã bị Cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu thu giữ, bảo quản theo quy định.

Tại bản cáo trạng số: 12/CT-VKSYC ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La truy tố Hà Văn T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Hà Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h

khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn T từ 8 năm đến 8 năm 6 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Đề nghị trả cho Hoàng Văn H 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu TITAN màu trắng, chiếc đồng hồ đã qua sử dụng.

Đề nghị trả cho bà Lương Thị T 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, vỏ lưng màu xanh da trời, lắp 02 thẻ sim số thuê bao 035.6810.121, 033.6702.519, IMEI: 866816052653963, IMEI 2: 866816052653971, màn hình có vết nứt vỡ, điện thoại đã qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu tiêu huỷ 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và vỏ gói ban đầu.

Đề nghị tịch thu nộp ngân sách Nhà nước đối với số tiền 200.000 đồng và truy thu số tiền 700.000 đồng đối với Hà Văn T do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

Án phí: Bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của bị cáo Hà Văn T trình bày: Bị cáo nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, không có ý kiến gì thêm. Lời nói sau cùng của bị cáo tỏ thái độ ăn năn hối cải về hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi và trách nhiệm hình sự của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người trong trường hợp khẩn cấp đối với Hà Văn T; vật chứng đã thu giữ;

biên bản mở niêm phong vật chứng, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định và lời khai của người liên quan và chứng kiến sự việc.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 04/9/2024, Hà Văn T có hành vi bán trái phép cho Hoàng Văn H 0,013 gam Heroine, thu lợi bất chính 300.000 đồng. Trên đường Hoàng Văn H mang ma túy về thì bị tổ công tác Công an huyện Yên Châu làm nhiệm vụ tại bản Phương Quỳnh, xã Yên Sơn, huyện Yên Châu phát hiện bắt quả tang. Ngoài ra, từ ngày 01/9/2024 đến ngày 04/9/2024, Hà Văn T còn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn H, Hoàng Văn H và Phan Đắc C mỗi người 01 lần, mỗi lần 01 gói Heroine không rõ khối lượng với giá 200.000 đồng, thu lợi bất chính tổng số tiền 600.000 đồng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (phạm tội từ hai lần trở lên) quy định mức hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, đã qua trung tâm cai nghiện ma túy, đã có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Bị cáo nhận thức hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng do hám lời bị cáo vẫn cố tình thực hiện tội phạm. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Về tình tiết tăng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng: Ngày 21/4/2023 Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Hà Văn T 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chưa được xóa án tích. Cần áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thừa nhận hành vi phạm tội do mình gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy: Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, sống phụ thuộc gia đình, bản thân bị cáo không có tài sản riêng gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng: 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu TITAN màu trắng,

chiếc đồng hồ đã qua sử dụng. Xét chiếc đồng hồ là tài sản của Hoàng Văn H, việc Hiệp sử dụng để làm tin về việc mua ma túy. Tuy nhiên sau đó Hiệp đã đưa tiền và lấy lại đồng hồ để sử dụng, hơn nữa hành vi của Hiệp không cấu thành tội phạm. Hội đồng xét xử xét thấy chiếc đồng hồ là tài sản hợp pháp của Hiệp, cần trả lại cho Hoàng Văn H quản lý, sử dụng.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, vỏ lưng màu xanh da trời, lăm 02 thẻ sim số thuê bao 035.6810.121, 033.6702.519, IMEI: 866816052653963, IMEI 2: 866816052653971, màn hình có vết nứt vỡ, điện thoại đã qua sử dụng, xét thấy điện thoại bị cáo mượn của Lường Thị T, bà Thanh không biết việc bị cáo sử dụng điện thoại để liên lạc về việc mua bán ma túy, do vậy cần trả lại cho bà Lường Thị T quản lý, sử dụng.

Đối với 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và vỏ gói ban đầu. Xét thấy đây là những vật liên quan đến việc mua bán ma túy, vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ đối với bị cáo, là tiền do bị cáo phạm tội mà có, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với khoản tiền 700.000 đồng bị cáo thu lời bất chính từ việc bán ma túy mà có, bị cáo đã chi tiêu hết, cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với bà Lường Thị T, Ngày 01/9/2024 khi cho T mượn chiếc điện thoại di động nhãn hiệu VIVO bên trong có lắp sim số thuê bao 035.6810.121 và ngày 04/9/2024 khi cho T mượn số tiền 300.000 đồng thì bà Thanh không biết T sẽ sử dụng vào việc trao đổi mua bán ma túy; khi được T trả lại số tiền 300.000 đồng, bà Thanh không biết nguồn gốc do T bán ma túy mà có và đã chi tiêu hết không truy thu được nên không đề cập vấn đề xử lý.

[5] Về nguồn gốc số ma túy đã mua: Hà Văn T khai nhận mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, việc mua bán diễn ra tại khu vực vắng người không có ai nhìn thấy. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Yên Châu không có căn cứ điều tra làm rõ.

[6] Về án phí: Bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Hà Văn T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hà Văn T 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Căn cứ điểm a, b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b, c khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tuyên trả cho Hoàng Văn H 01 chiếc đồng hồ đeo tay nhãn hiệu TITAN màu trắng, chiếc đồng hồ đã qua sử dụng.

Tuyên trả cho bà Lường Thị T 01 chiếc điện thoại di động loại màn hình cảm ứng nhãn hiệu VIVO, vỏ lưng màu xanh da trời, lắ 02 thẻ sim số thuê bao 035.6810.121, 033.6702.519, IMEI: 866816052653963, IMEI 2: 866816052653971, màn hình có vết nứt vỡ, điện thoại đã qua sử dụng.

Tịch thu tiêu huỷ 01 Phong bì niêm phong bên trong đựng vỏ gói niêm phong ban đầu và vỏ gói ban đầu.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 (Hai trăm nghìn đồng).

Truy thu đối với bị cáo số tiền 700.000 đồng do bị cáo thu lời bất chính từ việc bán ma túy. (Chi tiết vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 18 tháng 02 năm 2025 giữa cơ quan Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Châu).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hà Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Yên Châu;
- Công an huyện Yên Châu;
- Chi cục THADS huyện Yên Châu;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- THAHS; Bị cáo; Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Triệu Văn Quang

